

Số: 11 /BC-ĐHTN

Đăk Lăk, ngày 24 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và hoạt động cải tiến, nâng cao chất lượng ngành Thú Y (Sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng)

Thực hiện quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; căn cứ vào kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, căn cứ kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng CTĐT ngành Thú y sau đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng; Khoa Chăn nuôi Thú y báo cáo kết quả kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng như sau:

1. Kết quả kiểm định chương trình đào tạo và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng:

Khoa CNTY đã thực hiện một số cải tiến trong chương trình đào tạo theo đề xuất của Trung tâm kiểm định CLGD Thăng Long. Khoa đã thực hiện những cải tiến ban đầu liên quan đến chương trình đào tạo thuộc các tiêu chuẩn 1, 2, 3. Tuy nhiên những cải tiến này là bước đầu và chưa dẫn đến sự thay đổi trong điểm số tự đánh giá. Trước cải tiến có 3 tiêu chuẩn (3, 6 và 9) không đạt, hiện tại đã đạt 4.0. Có 01 tiêu chuẩn (TC 07) đạt từ 4 thành 4.2 điểm. Có 02 tiêu chí 3.2, 6.1 và 9.4 đạt từ 3 thành 4 điểm, và 01 tiêu chí 7.1 đạt từ 4 thành 5 điểm.

2. Đề xuất, kiến nghị:

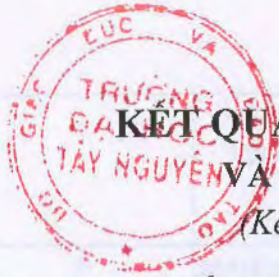
Trong thời gian tới, khoa tiếp tục kết hợp với các đơn vị chức năng để hoàn thiện các khuyến cáo của HĐ KDCLGD. Đề nghị các phòng ban chức năng hỗ trợ khoa hoàn thành nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- HĐBĐCLGD (để biết);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Các đơn vị (để biết)
- Lưu: HCTH, QLCL.



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS-TS. Lê Đức Niêm



KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH THUYẾT Y VÀ HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

(Kèm theo Báo cáo số 11/BC-DHTN, ngày 24 tháng 01 năm 2025)

1. Các hoạt động cải tiến đã thực hiện và kết quả (Mốc thời gian báo cáo từ tháng 11/2023 đến tháng 11/2024)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí <i>(trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)</i>	Kết quả TĐG (Ghi điểm từng tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (KQ ĐGN) (Ghi điểm từng tiêu chí)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Kết quả đạt được sau khi thực hiện CTNCCL (Ghi điểm từng tiêu chí sau khi đã thực hiện các hoạt động cải tiến)	Các hoạt động đã thực hiện cải tiến và kết quả Lưu ý: Đối với tiêu chí sau khi cải tiến CL có thay đổi kết quả so với ĐGN cần nêu vắn tắt lý do; cung cấp minh chứng (nếu có)
Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo					
Tiêu chí 1.1	4	4	Cập nhật lại mục tiêu CTĐT theo hướng ngắn gọn, súc tích và rõ ràng hơn. Khi cập nhật CTĐT cần lấy ý kiến đầy đủ các bên liên quan, đặc biệt chú trọng nhà SDLĐ để đảm bảo xác định mục tiêu CTĐT phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động và phù hợp hơn với tầm nhìn, sứ mạng đặc biệt vấn đề phát huy văn hóa các dân tộc Tây Nguyên.	4	
Tiêu chí 1.2	4	4	Điều chỉnh CĐR CTĐT theo hướng sử dụng các động từ trong thang Bloom ở tất cả các chuẩn để đảm bảo có thể đo lường và đánh giá được, trong quá trình điều chỉnh cần bổ sung CĐR về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, kỹ năng quản lý và lãnh đạo; kỹ năng mềm của sinh viên và thực hiện đổi	4	

			Minh, Lịch sử Đảng...		
			Một số học phần có sự trùng lặp kiến thức như như thực tập rèn nghề thú y, thực tập tổng hợp thú y, thực tập giáo trình thú y, chuyên đề tốt nghiệp thú y, thực tập tốt nghiệp thú y.		
Tiêu chí 3.2	4	3	Khoa và Nhà trường cần tăng thời gian thực hành, thực tập tại doanh nghiệp, đào tạo thêm kỹ năng mềm, sắp xếp lại một số học phần đại cương trong CTĐT...; việc xây dựng CDR C10 liên quan đến việc làm của người bác sĩ thú y nhưng hầu hết các học phần chuyên môn được thiết kế đều không nhằm hướng tới đạt CDR này là thiếu hợp lý Trong ma trận liên kết sự đóng góp của các học phần vào việc đạt CDR của CTĐT thể hiện ở 3 mức đóng góp thấp, đóng góp trung bình và đóng góp cao chưa thực sự phù hợp và khó có khả năng đo đếm được.. Trong hướng dẫn xây dựng đề cương chi tiết học có quy định về điều kiện học phần tiên quyết, nhưng hầu hết ĐCCT học phần đều không thể hiện học phần tiên quyết là thực sự thiếu hợp lý.	4	Thời gian thực hành, thực tập tại doanh nghiệp đã được tăng thêm trong đợt rà soát CTĐT năm 2023 bằng việc gửi sinh viên làm chuyên đề, khóa luận tại các công ty, doanh nghiệp. Trong học phần thực tập tổng hợp cũng đã có những hoạt động thực tập tại các trang trại, công ty.
Tiêu chí 3.3	4	4	Nhà trường/Khoa nên tổ chức cập nhật CTDH theo thông tư 17/2021/TT-BGDĐT và thông tư 08/2021/TT-BGDĐT; Quá trình cập nhật CTDH Nhà trường cần tiếp thu ý kiến các bên liên quan để cải tiến CTDH như tăng thời lượng thực hành thực tập, giảm bớt các học phần đại cương, tăng cường đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên và doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo, bổ sung công nghệ tiên tiến trong chăn nuôi, thú y... Cần	4	

			<p>tiết số giờ tự học dành cho từng nội dung. Hàng năm cần tổ chức các cuộc thi như khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, sinh viên với chuyên ngành Thú y để xây dựng tình yêu nghề và nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu dành cho sinh viên.</p> <p>Thường xuyên tổ chức các cuộc thi như khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, sinh viên để xây dựng tình yêu nghề và nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu dành cho sinh</p>		
Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học					
Tiêu chí 5.1	4	4	<p>Nhà trường cần xây dựng quy định và quy trình về thẩm định ĐCCT học phần và triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định/quy trình để hạn chế sai sót của ĐCCT học phần.</p> <p>Nhà trường cần xây dựng văn bản hướng dẫn đầy đủ và chi tiết việc thiết kế các phương pháp/công cụ KTĐG phù hợp để đo lường mức độ đạt được các CĐR của CTĐT, đặc biệt là văn bản quy định phương pháp đánh giá mức độ đạt được CĐR của người học trước khi tốt nghiệp. Cần nghiên cứu xây dựng phương pháp đánh giá phù hợp để đo lường mức độ đạt được các CĐR nhất là các chuẩn về kỹ năng và năng lực tự chủ và trách nhiệm của CTĐT. Việc thiết kế nội dung câu học thu kết thúc</p>	4	

			chấm thi để đảm bảo có đầy đủ 2 giảng viên chấm ký xác nhận sau khi hoàn tất công tác chấm thi		
Tiêu chí 5.4	4	4	Nhà trường cần có quy định và thực hiện giám sát thường xuyên việc phản hồi kết quả học tập cho người học, đặc biệt đối với đánh giá quá trình học tập. Cần thực hiện việc phản hồi kết quả học tập theo hướng đa dạng hình thức và có các tư vấn giúp người học cải thiện việc học tập.	4	
Tiêu chí 5.5	4	4	Nhà trường cần xây dựng lại quy định về công tác khảo thí, chú trọng công tác chấm phúc khảo bài thi. Cần xây dựng quy định, quy trình khiếu nại và xử lý khiếu nại các hình thức đánh giá thường xuyên, bài tập lớn, tiểu luận, báo cáo, chuyên đề...	4	
Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên					
Tiêu chí 6.1	4	3	Nhà trường cần phân tích đánh giá kỹ các chỉ tiêu phát triển đội ngũ giảng viên trong từng năm và so với Kế hoạch chiến lược phát triển, để từ đó có các giải pháp phù hợp nhằm đạt được các chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra. Cần có chính sách tốt hơn để nâng tỉ lệ GV có học hàm GS, PGS và trình độ TS.	4	Nhà trường ra Thông báo số 994_TB_DHTN về việc đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức giai đoạn

					Tây Nguyên giai đoạn 2024-2027
Tiêu chí 6.2	4	4	Nhà trường nên xem xét thiết kế phần mềm giám sát tổng thể khối lượng công việc của giảng viên, bao gồm cả giảng dạy, NCKH và phục vụ cộng đồng. Nên thiết kế phần mềm theo hướng sử dụng trực tiếp trên nền tảng web mà không phải cài đặt phần mềm như hiện tại, để đảm bảo thuận tiện trong quá trình sử dụng.	4	
			Nhà trường, Khoa Chăn nuôi - Thú y cần có giải pháp để hạn chế số lượng giảng viên có giờ giảng dạy vượt định mức trên 200 giờ làm việc, số lượng giảng viên thiếu giờ định mức giảng dạy và số lượng giảng viên thiếu giờ định mức NCKH		
Tiêu chí 6.3	4	4	Nhà trường nên lên kế hoạch đánh giá hiệu quả của việc thực hiện chính sách thu hút nhân lực với giảng viên được tuyển dụng mới. Nhà trường nên xem xét lại chính sách hỗ trợ kinh phí hiện nay như thay bằng đồng mức với tất cả những người có bằng cấp như nhau thì sẽ điều chỉnh căn cứ trên năng lực đầu vào như có thêm học hàm, khả năng công bố khoa học, tốt nghiệp tại các cơ sở giáo dục đại học có uy tín ,... Ngoài hỗ trợ kinh phí, nên có thêm chính sách hỗ trợ về nhà ở hoặc điều kiện làm việc Nhà trường, Khoa Chăn nuôi - Thú y nên đa dạng	4	

			<p>Nhà trường nên xem xét mở các khóa đào tạo bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm, ứng dụng công nghệ hiện đại trong giảng dạy, phương pháp giảng dạy theo tiếp cận CDR, phát triển CTĐT, đảm bảo chất lượng giáo dục.</p> <p>Nhà trường nên định kỳ khảo sát nhu cầu đào tạo bồi dưỡng từ GV, NCV. Phân tích kỹ nhu cầu đào tạo từ kết quả khảo sát để tổ chức các khóa đào tạo</p>		
			<p>bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu của GV, NCV. Nhà trường nên phân tích lại việc giám sát và đánh giá về việc thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng và nâng cao chính sách hỗ trợ cho hoạt động đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ GV</p>		
Tiêu chí 6.6	4	4	<p>Nhà trường nên xem xét xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, trong đó có đánh giá đội ngũ GV, theo tiếp cận KPIs.</p> <p>Nhà trường nên xem xét sử dụng kết quả đánh giá của SV về chất lượng giảng dạy sau mỗi học kỳ với một trọng số nhất định khi đánh giá phân loại GV, NCV để tính thu nhập tăng thêm cũng như xét thi đua</p> <p>Nhà trường nên xem xét cải tiến phần mềm dùng cho việc giám sát khối lượng công việc của giảng viên như tự động thông báo cho giảng viên khi mở</p>	4	

						<p>dụng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức giai đoạn 2024-2028, tầm nhìn đến năm 2035;</p> <p>TB số 450_TB_DHTN Về việc rà soát số lượng vị trí việc làm, số lượng người làm việc theo vị trí việc làm; số lượng viên chức và người lao động tương ứng với các chức danh nghề nghiệp và đăng ký nhu cầu nhân lực năm 2025)</p> <p>- Nghị quyết của Hội đồng trường 45_NQ_HĐTr về việc quy định thu hút nhân lực giảng dạy tại Trường Đại học</p>
--	--	--	--	--	--	--

			<p>các tỉnh khu vực Tây Nguyên để đưa ra chính sách tuyển sinh phù hợp.</p> <p>Nhà trường cần xây dựng các chính sách tuyển sinh rõ ràng hơn, cần bổ sung các yếu tố đặc thù của ngành Thú y. Trường cần tăng cường thêm các chính sách cấp học bổng cho các thí sinh đạt kết quả cao trong kỳ tuyển sinh, các kỳ thi chọn học sinh giỏi (cấp Quốc gia/cấp Tỉnh,...) nhằm thu hút được nhiều học sinh giỏi vào học. Cần đa dạng hóa các phương pháp tư vấn tuyển sinh. Trường và Khoa CNTY cần phân tích, đánh giá mức độ hiệu quả của các phương thức, công cụ truyền thông tuyển sinh dựa trên cơ sở dữ liệu khảo sát trên diện rộng, đồng thời có phân tích đối sánh giữa các phương thức và qua các năm để có sự điều chỉnh cho phù hợp.</p>		
Tiêu chí 8.2	4	4	<p>Cần thực hiện các khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để có phương thức và tiêu chí tuyển sinh phù hợp, đặc biệt cần có tiêu chí đặc thù đối với thí sinh vùng dân tộc thiểu số.</p> <p>Trong quá trình xây dựng Đề án tuyển sinh, Nhà trường và Khoa CNTY cần quan tâm đến việc đối sánh KQHT của SV tuyển từ các phương thức khác nhau/tổ hợp môn khác nhau (ngay từ năm thứ nhất). Từ đó đưa ra các phân tích, đánh giá sự phù hợp, độ tin cậy của kết quả tuyển sinh và đưa ra</p>	4	

			viên; tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối với các nhà sử dụng lao động.		
Tiêu chí 8.5	4	4	Trường cần tăng cường đầu tư lắp đặt điều hoà tại các phòng học ở khu nhà học; cải tạo, nâng cấp kí túc xá, đổi mới cách thức phục vụ, tạo sức hấp dẫn để thu hút người học lưu trú; xây dựng căng tin, bổ sung các dịch vụ tiện ích (nhà sách, dịch vụ photocopy, giải khát,...); cần quán triệt tinh thần, thái độ phục vụ của viên chức, người lao động trong Trung tâm hỗ trợ SV, Thư viện, tạo tâm lý thoải mái cho NH	4	
Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị					
Tiêu chí 9.1	4	4	Trường cần bổ sung phòng làm việc dành riêng cho các GS, PGS không kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Trường. Trường cần thường xuyên rà soát, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị trong phòng học và các phòng làm việc, bổ sung lịch phục vụ phòng học cho sinh viên.	4	
Tiêu chí 9.2	4	3	Bổ sung học liệu, cập nhật học liệu mới cho Thư viện Trường cần khẩn trương xây dựng kho học liệu số hóa để sinh viên có thể nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi và để bổ sung cho những tài liệu không thể mua thêm được bản in. Cần nâng cấp cơ sở vật chất của Thư viện, trang bị bổ sung các thiết bị quản lý phòng đọc mở (cửa từ, camera, ...) để tránh thất thoát và tránh hư hỏng	3	

			<p>vụ tốt hơn nhu cầu học tập và nghiên cứu của sinh viên, cũng như đảm bảo nhu cầu truy cập, quản lý của các đơn vị trong Trường.</p> <p>Trường cần nghiên cứu cải tiến hệ thống bảo mật thông tin, dữ liệu của Trường.</p>		
Tiêu chí 9.5	4	4	<p>Trường cần khẩn trương xây dựng căng tin cho sinh viên để phục vụ nhu cầu ăn uống vệ sinh, an toàn và phù hợp với mức chi phí sinh hoạt hạn chế của sinh viên.</p> <p>Trường cần rà soát lại hoạt động phục vụ của ký túc xá và các khu phục vụ sinh viên, cải thiện tình trạng vệ sinh, cải thiện trang bị trong phòng ở và giám sát việc thực hiện Nội quy ký túc xá.</p> <p>Trường cần nghiên cứu thiết lập hệ thống camera giám sát an ninh toàn bộ khuôn viên và trong các tòa nhà của Trường để đảm bảo an toàn cho viên chức và sinh viên</p> <p>Bổ sung các hạng mục phục vụ người khuyết tật</p>	4	
Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng					
Tiêu chí 10.1	4	4	<p>Nhà trường cần khảo sát lấy ý kiến đội ngũ chuyên gia từ các trường đại học khác, từ các viện nghiên cứu, cơ quan quản lý nhà nước về đào tạo và cơ</p>	4	

			nhà trường.		
Tiêu chí 10.6	4	4	Nhà trường cần phân tích, đối sánh thông tin phản hồi từ các BLQ với các quy định, quy trình đã ban hành, xác định những hạn chế về CTĐT/CTDH. Cần rà soát, đánh giá và cải tiến cơ chế phản hồi của các BLQ bên ngoài trường để nâng cao chất lượng đào tạo	4	
Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra					
Tiêu chí 11.1	4	4	Nghiên cứu tỉ lệ SV thôi học để tìm các biện pháp khả thi nhằm cải tiến chất lượng, hỗ trợ giúp đỡ người học để giảm tỷ lệ thôi học xuống thấp Nhà trường và Khoa cần tổ chức đối sánh về tỉ lệ SV thôi học và tốt nghiệp với các trường đại học có đào tạo TY trong nước. Sử dụng tốt kết quả thống kê tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn, thôi học hằng năm để điều chỉnh chương trình và phương pháp dạy học, điều chỉnh hoạt động đào tạo của Khoa trong giai đoạn tiếp theo	4	
Tiêu chí 11.2	4	4	Nhà trường và Thú Y cần nghiên cứu có giải pháp hiệu quả để rút ngắn thời gian học của SV, quy định CVHT đôn đốc, tư vấn để SV cải thiện kết quả học tập và nâng cao chất lượng, cần nghiên cứu phương pháp SV khá/ giỏi kèm cặp SV yếu Nhà trường và Khoa cần có giải pháp hiệu quả hơn để khuyến khích SV tốt nghiệp đúng hạn và trước hạn 5 năm; có quy định nhiệm vụ rõ ràng cá	4	

Tiêu chí 11.5	4	4	Nhà trường cần: Tổ chức đánh giá mức độ hài lòng, nhu cầu, yêu cầu của tất cả các bên liên quan đối với CTĐT TY; Trên cơ sở ý kiến các bên liên quan, cải tiến CTĐT TY bao gồm CDR, nội dung, phương pháp đào tạo, điều kiện ĐBCL gắn với đạt CDR và nâng cao chất lượng đào tạo Đối sánh hằng năm về mức độ hài lòng của các bên liên quan về CTĐT và kết quả đào tạo, NCKH, chuyển giao tri thức, phục vụ cộng đồng của GV và SV ngành TY với các trường ĐH khác trong nước và trên thế giới để cải tiến chất lượng đào tạo; Phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện các nhiệm vụ trên; Cần nghiên cứu điều chỉnh CTĐT theo hướng nâng cao thêm kỹ năng nghiên cứu, thực tập, ngoại ngữ, CNTT để nâng cao khả năng NCKH, có việc làm, khả năng khởi nghiệp của người học	4	
---------------	---	---	--	---	--

2. Các nội dung cần cải tiến trong chu kỳ tiếp theo (Mốc thời gian từ tháng 12/2024 đến tháng 11/2028)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung cần cải tiến trong giai đoạn 2025-2028	Đơn vị thực hiện/Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	Cập nhật lại mục tiêu CTĐT theo hướng ngắn gọn, súc tích và rõ ràng hơn. Khi cập nhật CTĐT cần lấy ý kiến đầy đủ các bên liên quan, đặc biệt chú trọng nhà SDLĐ để đảm bảo xác định mục tiêu CTĐT phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động và phù hợp hơn với tầm nhìn,	Các bộ môn/Phòng ĐT	12/2024-12/2026	

	chính trị, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng....	luận trình chi		
	Một số học phần có sự trùng lặp kiến thức như như thực tập rèn nghề thú y, thực tập tổng hợp thú y, thực tập giáo trình thú y, chuyên đề tốt nghiệp thú y, thực tập tốt nghiệp thú y.	Các bộ môn/ Khoa CNTY	12/2024-12/2026	
Tiêu chí 3.2	Nghiên cứu hồ sơ minh chứng và phỏng vấn các bên liên quan cho thấy việc lấy ý kiến của các bên liên quan khi điều chỉnh đề cương của mỗi HP được triển khai khá đầy đủ và đồng bộ tuy nhiên việc tiếp thu của Khoa và Nhà trường chưa được thực hiện như tăng thời gian thực hành, thực tập tại doanh nghiệp, đào tạo thêm kỹ năng mềm, sắp xếp lại một số học phần đại cương trong CTĐT...; việc xây dựng CDR C10 liên quan đến việc làm của người bác sĩ thú y nhưng hầu hết các học phần chuyên môn được thiết kế đều không nhằm hướng tới đạt CDR này là thiếu hợp lý.	Khoa CNTY	12/2024-12/2026	
Tiêu chí 3.3	Trong ma trận liên kết sự đóng góp của các học phần vào việc đạt CDR của CTĐT thể hiện ở 3 mức đóng góp thấp, đóng góp trung bình và đóng góp cao chưa thực sự phù hợp và khó có khả năng đo đếm được.	Giảng viên phụ trách các học phần đại cương, cơ sở và chuyên ngành/ Khoa CNTY	12/2024-12/2026	
	Trong hướng dẫn xây dựng đề cương chi tiết học có quy định về điều kiện học phần tiên quyết, nhưng hầu hết ĐCCT học phần đều không thể hiện học phần tiên quyết là thực sự thiếu hợp lý.	Giảng viên phụ trách các học phần cơ sở và chuyên ngành/ Khoa CNTY	12/2024-12/2026	
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	Xây dựng hướng dẫn thực hiện triết lý giáo dục, chuyên tải vào hoạt động dạy và học	Khoa Chăn nuôi Thú y/ Trường Đại học Tây Nguyên	12/2024-12/2028	
	Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho giảng	Khoa Chăn nuôi Thú y/	12/2024-12/2028	

Tiêu chí 5.3	Thường xuyên tổ chức tập huấn các phương pháp kiểm tra đánh giá người học cho giảng viên.	Phòng QLCL	Hàng năm	
Tiêu chí 5.4	Thiết kế lại mẫu giấy thi và có sự giám sát công tác chấm thi để đảm bảo thể hiện rõ 2 giảng viên chấm thi	Phòng QLCL	12/2024-12/2026	
Tiêu chí 5.5	Việc chấm phúc khảo bài thi cần được thể hiện chi tiết trong Quy định về công tác khảo thí. Nhà trường cần xây dựng quy định, quy trình khiếu nại và xử lý khiếu nại về kết quả đánh giá thường xuyên, bài tập lớn, tiểu luận, báo cáo, chuyên đề.	Phòng QLCL	12/2024-12/2026	
Tiêu chuẩn 6				
Tiêu chí 6.1	Đánh giá các chỉ tiêu phát triển đội ngũ giảng viên trong từng năm và so với Kế hoạch chiến lược phát triển	Khoa CNTY/Phòng TCCB	12/2024-12/2026	
Tiêu chí 6.2	Nâng tỉ lệ giảng viên có học hàm giáo sư, phó giáo sư và trình độ tiến sĩ	Khoa CNTY/Phòng TCCB	Hàng năm	
Tiêu chí 6.3	Hạn chế số lượng giảng viên có giờ giảng dạy vượt giờ hoặc thiếu giờ định mức giảng dạy và nghiên cứu khoa học	Khoa CNTY/Phòng TCCB	Hàng năm	
Tiêu chí 6.4	theo dõi hoặc giám sát khối lượng công việc của giảng viên	Khoa CNTY/Phòng TCCB, Đào tạo	Hàng năm	
Tiêu chí 6.5	Cần có chính sách thu hút nhân lực với giảng viên được tuyển dụng mới. có thêm chính sách hỗ trợ về nhà ở hoặc điều kiện làm việc cho GV	Khoa CNTY/Phòng TCCB, Đào tạo	Hàng năm	
Tiêu chí 6.6	xây dựng bộ chỉ số đánh giá năng lực thể hiện đầy đủ năng lực của GV, NCV hoặc có văn bản quy định rõ năng lực của GV, NCV	Khoa CNTY/Phòng TCCB, Đào tạo	12/2024-12/2028	
Tiêu chí 6.7	Mở các khóa đào tạo bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm, ứng dụng công nghệ hiện đại trong giảng dạy, phương pháp giảng dạy theo tiếp cận CDR, phát triển CTĐT, đảm	Khoa CNTY/Phòng QL&ĐBCL	Hàng năm	

	để đưa ra chính sách tuyển sinh phù hợp.			
Tiêu chí 8.2	Trường cần tăng cường thêm các chính sách cấp học bổng cho các thí sinh đạt kết quả cao trong kỳ tuyển sinh, các kỳ thi chọn học sinh giỏi (cấp Quốc gia/cấp Tỉnh,...) nhằm thu hút được nhiều học sinh giỏi vào học.	Khoa CNTY/Phòng CT&CT HSSV; Phòng tuyển sinh; Trung tâm thông tin.	12/2024-12/2026	
Tiêu chí 8.3	Cần đa dạng hóa các phương pháp tư vấn tuyển sinh.	Khoa CNTY /Phòng tư vấn tuyển sinh.	12/2024-12/2028	
Tiêu chí 8.4	Trường và Khoa CNTY cần phân tích, đánh giá mức độ hiệu quả của các phương thức, công cụ truyền thông tuyển sinh dựa trên cơ sở dữ liệu khảo sát trên diện rộng, đồng thời có phân tích đối sánh giữa các phương thức và qua các năm để có sự điều chỉnh cho phù hợp.	Khoa CNTY /Phòng tư vấn tuyển sinh	12/2024-12/2028	
Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 9.1	Bổ sung học liệu, cập nhật học liệu mới cho Thư viện	Các bộ môn chuyên môn/Khoa CNTY	12/2024-12/2026	
Tiêu chí 9.2	Đầu tư Thư viện số hoá, trang bị phần mềm chuyên dụng cho Thư viện	Các bộ môn chuyên môn/Khoa CNTY /Phòng Cơ sở vật chất, Phòng kế hoạch tài chính, Trung tâm Ngoại ngữ tin học	12/2024-12/2028	
Tiêu chí 9.3	Nâng cấp ký túc xá và kiểm soát chặt chẽ thực hiện Nội quy ký túc xá	Khoa CNTY Phòng Cơ sở vật chất, Phòng kế hoạch tài chính	12/2024-12/2028	
Tiêu chí 9.4	Thay thế máy tính cũ, nâng cấp hệ thống đường truyền Internet, bổ sung nâng cấp các phần mềm chuyên dụng	Khoa CNTY/ Phòng Cơ sở vật chất, Phòng kế hoạch tài chính	12/2024-12/2028	
Tiêu chí 9.5	Bổ sung các hạng mục phục vụ người khuyết tật	Khoa CNTY/Phòng Cơ sở vật chất, Phòng kế hoạch tài chính	12/2024-12/2028	

11.2	thu nhập với các CTĐT của các trường đại học trong và ngoài nước; chưa khảo sát, trao đổi với các đơn vị sử dụng lao động trong việc gắn kết, hợp tác giữa hai bên	QLCL		
Tiêu chí 11.3	Thu thập và cung cấp thông tin về nhu cầu thực tiễn và xây dựng các hướng/đề tài/nhiệm vụ KHCN tạo ra các sản phẩm, đáp ứng nhu cầu xã hội, góp phần thực hiện CĐR CTĐT để GV, SV nghiên cứu giải quyết, nâng cao hiệu quả, tính ứng dụng thực tiễn NCKH SV	Khoa CNTY/ Phòng KHQHQT	12/2024-12/2028	
	Đối sánh hàng năm các loại hình, số lượng và kết quả hoạt động NCKH của người học CTĐT ngành TY với các CTĐT tương tự trong các trường ĐH khác trong và ngoài nước để cải tiến chất lượng và số lượng NCKH SV.	Khoa CNTY/ Phòng KHQHQT	12/2024-12/2028	
Tiêu chí 11.4	Tổ chức đánh giá mức độ hài lòng, nhu cầu, yêu cầu của tất cả các bên liên quan đối với CTĐT TY	Khoa CNTY/ Phòng quản lý chất lượng	12/2024-12/2028	
	Đối sánh hàng năm về mức độ hài lòng của các bên liên quan về CTĐT và kết quả đào tạo, NCKH, chuyển giao tri thức, phục vụ cộng đồng của GV và SV ngành TY với các trường ĐH khác trong nước và trên thế giới để cải tiến chất lượng đào tạo	Khoa CNTY/Phòng QLCL	12/2024-12/2028	
Tiêu chí 11.5	Phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện các nhiệm vụ trên	Khoa CNTY, Phòng CSVC	12/2024-12/2028	
	Cần nghiên cứu điều chỉnh CTĐT theo hướng nâng cao thêm kỹ năng nghiên cứu, thực tập, ngoại ngữ, CNTT để nâng cao khả năng NCKH, có việc làm, khả năng khởi nghiệp của người học.	Khoa CNTY/ Phòng Đào tạo	12/2024-12/2028	